

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 622/2020/HS-PT

Ngày: 28/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mai;

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Ngô Tự Học.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 698/2020/TLPT-HS ngày 03/9/2020 đối với bị cáo Nguyễn Đức M, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2020/HS-ST ngày 03/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H.

***Bị cáo bị kháng nghị:***

**Nguyễn Đức M**, sinh năm 1985; giới tính: Nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 25 ngõ 204 đường T, phường H1, quận Đ, thành phố H. Tạm trú: Số 96 đường N, phường P, quận H2, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công M1 và bà Đào Thị L; vợ Lê Hồng H3, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/5/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 24/12/2019 hiện có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Trọng V - Công ty luật TNHH T1, thuộc Đoàn luật sư thành phố H; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Andrew Eachan A, sinh năm 1994 tại S; Hộ chiếu số 506480177 cấp ngày 18/01/2012; Nơi cấp: Liên hiệp Anh và Bắc Ireland; Nơi cư trú: phố P1, quận M2, thành phố A1, S (thuộc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland) không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 23/12/2019 tại ngách 89 ngõ 124 A2, phường T2, quận T3, thành phố H, Đội 7 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành

phố H kiểm tra, bắt quả tang Andrew Eachan A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi áo khoác A đang mặc gồm:

- 02 túi nylon chứa thảo mộc khô, kết luận giám định là ma túy loại cần sa, tổng khối lượng 5,042 gam;

- 03 viên nén hình tròn, một mặt xanh và một mặt tím, kết luận giám định đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,012 gam;

- 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng, kết luận giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,412 gam;

- 01 mảnh giấy màu nâu không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 0,017 gam.

Ngoài ra còn thu giữ của A: 01 điện thoại di động OPPO số thuê bao 0354435357 và 01 xe máy tự chế BKS 29-059-SU, số máy 17010178, nhãn hiệu Trung Quốc, không có số khung.

Andrew Eachan A khai: Ngày 21/12/2019, Andrew mua cần sa và mảnh giấy màu nâu (bùa lười) của nam giới tên gọi là “Black Tooth” (Răng đen) ở số 3 M3, H4, quận H2, Thành phố H với giá 100.000 đồng để sử dụng. Còn số ma túy “đá”, “thuốc lắc” A mua của Nguyễn Đức M tối ngày 23/12/2019 để bán cho khách ở khu vực phường T2, quận T3, chưa kịp bán cho khách thì bị kiểm tra bắt giữ. Trước đó Eachan A khai đã nhiều lần mua ma túy của M để bán kiếm lời, mỗi lần hưởng lợi từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức M tại số 96 N, phường P, quận H2, thành phố H, cơ quan Công an đã thu giữ:

Thu giữ trong két sắt tại tầng 4, kết luận giám định như sau:

- 03 túi nylon bên trong chứa các viên nén màu tím (logo hình vương miện), là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 77,530 gam.

- 02 túi nylon bên trong chứa các viên nén hình tròn đều có một mặt viên màu vàng, một mặt viên màu tím, là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 65,870 gam.

- 01 túi nylon bên trong chứa các viên nén hình tròn đều có một mặt viên màu vàng, một mặt viên màu xanh, là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,080 gam.

- 02 túi nylon bên trong chứa các viên nén hình tròn màu tím, là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 3,240 gam.

- 01 túi nylon bên trong có:

- + 02 viên nén hình tròn màu tím, là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,620 gam.

- + Các mảnh viên nén màu da cam, là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0.290 gam.

- 01 túi nylon bên trong chứa 03 viên nén màu da cam, là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,940 gam.

- 01 túi nylon bên trong chứa 05 viên nén màu xanh, là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,800 gam.

- 01 túi nylon bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, không phải ma túy, tổng khối lượng 0,430 gam.

- 01 túi nylon bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 3,770 gam.

- 01 túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 7,130 gam.

- 01 túi nylon bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,350 gam.

- 02 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 01 túi nylon bên trong chứa chất bột màu trắng, không phải là ma túy, khối lượng 5,000 gam.

- 05 túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, không phải là ma túy, tổng khối lượng 1,490 gam.

Thu giữ tại kệ loa tầng 4: 01 khẩu súng hơi tự chế và 01 hộp nhựa chứa 600 đầu đạn kim loại hình nấm, giám định kết luận không phải là vũ khí quân dụng.

Thu giữ trong két sắt tầng 2, kết luận giám định như sau:

- 03 túi nylon bên trong chứa các viên nén màu tím, logo hình vương miện, là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 65,250 gam.

- 02 túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,970 gam.

Thu giữ tại góc phòng tầng 4, kết luận giám định như sau:

- 22 khối kim loại hình trụ (đầu dập logo viên nén) không dính ma túy

- 01 bộ khuôn lỗ bằng nhựa có dính ma túy loại MDMA.

- 01 lọ nhựa bên trong chứa các vỏ viên con nhộng đều không dính ma túy.

- 02 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu hồng, không phải là ma túy, tổng khối lượng 367,350 gam.

- 01 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu hồng, không phải là ma túy, khối lượng 121,06 gam.

- 01 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu xanh, không phải là ma túy, khối lượng 237,36 gam.

- 01 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu vàng, không phải là ma túy, khối lượng 64,570 gam.

- 03 túi nylon và 01 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu trắng, không phải ma túy, tổng khối lượng 1.813,10 gam.

- 01 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu nâu, không phải là ma túy, khối lượng 482,81 gam.

- 01 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu tím, không, phải ma túy, khối lượng 95,010 gam.

- 01 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu da cam, không phải ma túy, khối lượng: 370,10 gam.

- 01 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu đỏ, không phải ma túy, khối lượng

483,32 gam.

Tổng số ma túy thu giữ của Nguyễn Đức M: 219,39 gam MDMA, 7,13 gam Methamphetamine, 1,35 gam Heroine và 1,97 gam Ketamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức M khai: M biết nói tiếng Anh và thỉnh thoảng sử dụng ma túy. Trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến cuối năm 2019, M mở cửa hàng cơm tại số 72 phố M3, phường H4, quận H2, thành phố H, phục vụ khách nước ngoài nên có mối quan hệ với nhiều người nước ngoài sử dụng ma túy. Thông qua các mạng xã hội, M tìm hiểu cách thức pha trộn ma túy với các chất phụ gia, đồng thời đặt mua các thiết bị từ nước ngoài qua mạng xã hội Alibaba để pha trộn các viên nén ma túy tổng hợp (MDMA) với các chất phụ gia để bán kiếm lời.

Khoảng tháng 6/2019, M mua “thuốc lắc” của đối tượng J người N1 thường đến quán T4 tại số 3 T5, quận H2, thành phố H với giá 80.000 đồng/01 viên, sau đó nghiền thành bột, trộn với các phụ gia, phẩm màu rồi dập thành các viên nén theo tỷ lệ: 50% bột ma túy và 50% chất bột phụ gia, phẩm màu, rồi bán cho khách với giá 300.000 đồng/01 viên. Ngoài mua các viên thuốc lắc của J, M còn mua Heroine, ma túy đá, Ketamine của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực phố đi bộ H2 để bán và sử dụng. Trong số các khách mua ma túy của M thì A nhiều lần mua ma túy của M, trong đó tối ngày 23/12/2019, M bán cho Andrew 0,5 gam ma túy đá và 03 viên thuốc lắc.

Về các đối tượng J người N1, đối tượng Răng Đen, đối tượng bán ma túy ở khu vực phố đi bộ hồ H2 cho Nguyễn Đức M, các đối tượng mua ma túy của M và A: do M và A không khai rõ được lý lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

Như vậy, Nguyễn Đức M mua bán trái phép 1,424 gam MDMA, Methamphetamine với Andrew Eachan A và 222,39 gam MDMA, 7,13 gam Methamphetamine, 1,350 gam heroin và 1,97 gam Ketamine bị thu giữ khi khám xét.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2020/HS-ST ngày 03/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Áp dụng Điểm h khoản 4 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt: Nguyễn Đức M 18 (Mười tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Andrew Eachan A, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/8/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có Quyết định số 10/QĐ-KNPT-P1 kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2020/HS-ST ngày 03/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt lên 20 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Đức M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa phúc thẩm giữ nguyên quyết định kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố H cho rằng việc áp dụng các quy định của pháp luật về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quyết định hình phạt của Hội đồng xét xử sơ thẩm là không đúng quy định của pháp luật, bởi lẽ:

Tòa án sơ thẩm cho rằng bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự "*thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải*" là không chính xác, vì đây chỉ là 01 tình tiết giảm nhẹ. Việc nhận định tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự là 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự dẫn đến việc áp dụng pháp luật và quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức M của Hội đồng xét xử sơ thẩm là không đúng quy định của pháp luật; Tòa án sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự được hướng dẫn tại điểm b, tiểu mục 3.3, Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là không có căn cứ, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng mà bị cáo M đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với Nguyễn Đức M lên mức 20 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức M trình bày: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tòa án sơ thẩm nhận định đây là 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng pháp luật, xử phạt bị cáo mức án 18 năm tù là phù hợp. Gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình có 02 con còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét vận dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ thêm cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Đức M đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức án mà Bản án sơ thẩm đã tuyên.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời bào chữa của luật sư và bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn Đức M là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, biết sử dụng tiếng Anh, quen biết nhiều người nước ngoài có sử dụng ma túy ở khu vực phố H nên M nảy sinh ý định bán ma túy cho khách nước ngoài kiếm lời. Ngày 23/12/2019, Nguyễn Đức M đã bán cho Andrew Eachan A 03 viên ma túy tổng hợp (MDMA) để A bán cho khách ở phường T2, quận T3, thành phố H, khi Andrew đang trên đường đi giao ma túy cho khách mua thì bị bắt giữ quả tang 1,012 gam MDMA, 0,412 gam Methamphetamine và 5,042 gam cần sa tại ngách 89 ngõ 124 A2, phường T2, quận T3, thành phố H. Ngoài ra, khi khám xét nơi ở của Nguyễn Đức M còn thu giữ 222,39 gam MDMA, 7,13 gam Methamphetamine, 1,350 gam Heroine và 1,97 gam Ketamine. Nguyễn Đức M mua bán trái phép **232,294 gam MDMA, Methamphetamine, Heroine và 1,97 gam Ketamine**. Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố H cho rằng bị cáo Nguyễn Đức M chỉ được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án sơ thẩm vận dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là không đúng quy định pháp luật đã được hướng dẫn tại điểm b, tiểu mục 3.3, Mục 3 Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, kháng nghị đề

ngiht sửa phần hình phạt của Bản án sơ thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức M lên mức 20 năm tù.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Tòa án sơ thẩm nhận định bị cáo Nguyễn Đức M có tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên, Nguyễn Đức M khai nhận để thu được lợi nhuận cao, bị cáo đã nhiều lần mua các viên ma túy tổng hợp (MDMA) với giá 80.000 đồng, nghiền thành bột, trộn với các phụ gia, phẩm màu, dập thành các viên nén theo tỷ lệ 50% bột ma túy và 50% chất bột phụ gia, phẩm màu rồi bán cho khách với giá 300.000 đồng/01 viên. Ngoài mua các viên thuốc lắc của J, M còn mua Heroine, ma túy đá, Ketamine của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực phố đi bộ H2 để bán và sử dụng. Trong số các khách mua ma túy của M thì A nhiều lần mua ma túy của M. Mặc dù chưa đủ cơ sở để xử lý về hành vi sản xuất và nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức M nhưng điều đó thể hiện quyết tâm phạm tội của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 05/5/2009, Nguyễn Đức M đã bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng điều đó cho thấy bị cáo đã được cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhưng không chịu tu dưỡng mà vẫn coi thường pháp luật, tiếp tục phạm tội. Tòa án sơ thẩm vận dụng tình tiết “*ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo là không chính xác.

[5] Như đã phân tích trên, việc Tòa án sơ thẩm cho rằng Nguyễn Đức M có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại cùng một điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự để từ đó vận dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là không đúng quy định pháp luật đã được hướng dẫn tại điểm b, tiểu mục 3.3, Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng mà bị cáo M đã thực hiện. Kháng nghị đề nghị tăng hình phạt lên 20 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Đức M của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là có cơ sở chấp nhận.

[6] Bị cáo Nguyễn Đức M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp nhận kháng nghị đối với bị cáo Nguyễn Đức M của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố H; sửa phần vận dụng pháp luật và quyết định hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2020/HS-ST ngày 03/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H như sau:

1. Về hình phạt:

Áp dụng Điểm h khoản 4 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38

Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đức M 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2019.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Bị cáo Nguyễn Đức M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Trại tạm giam; CA TP Hà Nội
- Bị cáo (qua ttraji);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; tòa hình sự; HCTP;
- KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Mai**